

BIỂU MẪU 07

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH
TRƯỜNG TIỂU HỌC LAM SƠN

THÔNG BÁO

Công khai thông tin cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục tiểu học
Năm học 2023-2024

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học/số lớp	23/32	Số m2/học sinh
II	Loại phòng học		
1	Phòng học kiên cố	23	0,97m ²
2	Phòng học bán kiên cố		
III	Số điểm trường	1	
IV	Tổng diện tích đất (m2)	788	0,7m²
V	Diện tích sân chơi, bãi tập (m2)	600	0,52m²
VI	Tổng diện tích các phòng	29	1458m²
1	Diện tích phòng học (m2)	23	1104m ²
2	Diện tích thư viện (m2)	1	60m ²
4	Diện tích phòng học tin học (m ²)	1	36m ²
5	Diện tích phòng Hiệu trưởng (m ²)	1	30m ²
6	Diện tích phòng Phó Hiệu trưởng (m ²)	1	30m ²
7	Diện tích phòng Giáo viên (m ²)	1	60m ²
8	Diện tích phòng Kế toán (m ²)	1	24m ²
9	Diện tích phòng Y tế (m ²)	1	24m ²
10	Diện tích phòng truyền thống và hoạt động Đội (m ²)	1	24m ²
11	Phòng kho	2	66m ²
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)	32	1bộ/lớp
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định		
1.1	Khối lớp 1	6	1bộ/lớp
1.2	Khối lớp 2	5	1bộ/lớp
1.3	Khối lớp 3	7	1bộ/lớp
1.4	Khối lớp 4	7	1bộ/lớp
1.5	Khối lớp 5	7	1bộ/lớp
2	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định		
2.1	Khối lớp 1		
2.2	Khối lớp 2		
2.3	Khối lớp 3		
2.4	Khối lớp 4		
2.5	Khối lớp 5		
VIII	Tổng số máy vi tính đang được sử	26	17/bộ

	dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)		
IX	Tổng số thiết bị dùng chung khác		Số thiết bị/lớp
1	Ti vi	23	0,71/lớp
2	Cát xét	4	0,1/lớp
3	Đầu Video/đầu đĩa	2	0,06/lớp
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	14	0,5/lớp
5	Bảng tương tác	01	

	Nội dung	Số lượng (m2)
X	Nhà bếp	Không có
XI	Nhà ăn	Không có

	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m2)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú	840	539	1,6m²/chỗ
XIII	Khu nội trú			
XIV	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh	Số m2/học sinh
			Chung Nam/Nữ	Chung Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	4	4/4	0,13/0,14
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*			

(*Theo Thông tư số 41/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu- điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh).

		Có	Không
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	Có	
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	Có	
XVII	Kết nối internet	Có	
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	http://thlamsonbinhthanh.hcm.edu.vn	
XIX	Tường rào xây	Có	